TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST Ngày 25-3-2022 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lý Thị Phẩm;

- Bà Vy Thị Thơm.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 114/2021/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 11 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1997, cư trú tại: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Triệu Phúc Q, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 18/10/2021, các lời khai sau đó và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn chị và anh Triệu Phúc Q được tự do tìm hiểu nhau, tự nguyện kết hôn và được gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục địa phương. Ngày 22/8/2016, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa hợp, cùng chăm lo cho gia đình. Đến cuối năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Triệu Phúc Q thường xuyên uống rượu say

dẫn đến việc vợ chồng cãi vã, anh Triệu Phúc Q nhiều lần đánh đập chị Hoàng Thị H. Ngay cả khi chị Hoàng Thị H sắp sinh con đầu lòng thì anh Triệu Phúc Q vẫn uống rượu say, đập đầu chị Hoàng Thị H vào tường khiến chị phải đi bệnh viện khâu 3 mũi. Sau đó, do con còn quá nhỏ nên chị Hoàng Thị H cố gắng chịu đựng và khuyên bảo anh Triệu Phúc Q nhưng anh Triệu Phúc Q không thay đổi. Đến năm 2018, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng hơn, chị Hoàng Thị H không chịu đựng được việc anh Triệu Phúc Q thường xuyên say rượu, đánh đập chị nữa nên đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cùng thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống đến nay. Thời gian ly thân, anh chị không ai có hành động hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Khi chị Hoàng Thị H làm đơn ly hôn và nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án thì chị có nói cho anh Triệu Phúc Q biết về việc ly hôn. Anh Triệu Phúc Q nói kệ chị Hoàng Thị H làm gì thì làm. Chị Hoàng Thị H xác định, vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Triệu Phúc Q.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Triệu Quý P, sinh ngày 15/11/2016. Hiện nay, cháu Triệu Quý P, sinh ngày 15/11/2016 đang sống với anh Triệu Phúc Q tại nhà bố mẹ đẻ của anh Triệu Phúc Q ở thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi chị Hoàng Thị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ thì không thể mang con theo do gia đình anh Triệu Phúc Q ngăn cản. Nay, chị Hoàng Thị H yêu cầu anh Triệu Phúc Q tiếp tục trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con Triệu Quý P đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/1 tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

Trong quá trình chung sống, chị Hoàng Thị H và anh Triệu Phúc Q không có tài sản chung, không vay nợ ai.

Bị đơn anh Triệu Phúc Q đã được biết việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình do chị Hoàng Thị H thông báo. Tại biên bản làm việc ngày 28/12/2021, anh Triệu Phúc Q có mặt tại nhà riêng ở thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, được Tòa án thông báo việc thụ lý vụ án, giải thích quyền, nghĩa vụ theo quy định nhưng không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ về việc giải quyết vụ án. Mẹ anh Triệu Phúc Q là bà Hoàng Mùi N cung cấp thông tin anh Triệu Phúc Q và chị Hoàng Thị H xảy ra mâu thuẫn vợ chồng từ lâu, cả hai sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Con chung của anh chị là cháu Triệu Quý P do anh Triệu Phúc Q và bà Hoàng Mùi N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Gia đình anh Triệu Phúc Q có mong muốn anh Triệu Phúc Q được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Triệu Quý P. Tại biên bản xác minh ngày 28/12/2021, ông Triệu Sáng T - trưởng thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin: Anh Triệu Phúc Q và chị Hoàng Thị H xảy ra mâu thuẫn từ cuối năm 2016, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, đánh nhau. Tổ hòa giải của thôn đã đến nhà anh Triệu Phúc Q 02 (hai) lần để hòa giải nhưng không thành do anh Triệu Phúc Q không hợp tác. Từ năm 2018 đến nay, vợ chồng anh Triệu Phúc Q, chị Hoàng Thị H sống ly thân.

Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành tống đạt

hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Triệu Phúc Q không tham gia tố tụng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Triệu Phúc Qđã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị H và anh Triệu Phúc Q có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương nhau, sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong thời gian ly thân, hai bên không có hành động gì để hàn gắn tình cảm. Chị Hoàng Thị H xin ly hôn với anh Triệu Phúc Q là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Thấy rằng anh Triệu Phúc Q có chỗ ở, có thu nhập ổn định, từ khi vợ chồng ly thân anh Triệu Phúc Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung và được mẹ đẻ hỗ trợ việc nuôi dưỡng, chăm sóc con đến nay nên Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung cho anh Triệu Phúc Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Mặc dù anh Triệu Phúc Q không có yêu cầu chị Hoàng Thị H cấp dưỡng nuôi con chung nhưng chị Hoàng Thị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của chị Hoàng Thị H là 1.000.000 đồng/1 tháng cho con từ ngày 01/02/2022 đến khi con đủ 18 tuổi.

Về án phí: Căn cứ các Điều 12,14,15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì nguyên đơn đủ điều kiện và căn cứ để được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Triệu Phúc Q đã được Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng không có mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Triệu Phúc Q.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Triệu Phúc Q, cư trú tại thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Triệu Phúc Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 22/8/2016. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Triệu Phúc Q là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không còn quan tâm, yêu thương nhau. Thời gian ly thân, không ai có hành động hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Triệu Phúc Q đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị H là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Triệu Phúc Q có 01 con chung là cháu Triệu Quý P, sinh ngày 15/11/2016. Từ năm 2018 đến nay cháu Triệu Quý P sống với anh Triệu Phúc Q tại nhà riêng ở thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Cháu được anh Triệu Phúc Q và mẹ đẻ là bà Hoàng Mùi Nảy trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hội đồng xét xử thấy rằng, anh Triệu Phúc Q làm nông nghiệp cùng gia đình có thu nhập ổn định, có nhà ở tại thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và được mẹ đẻ là bà Hoàng Mùi N hỗ trợ việc chăm sóc con nên đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Bản thân chị Hoàng Thị H không có nhà riêng (hiện đang sống nhờ nhà bố mẹ đẻ), không có tài sản riêng, làm nông nghiệp cùng gia đình bố mẹ đẻ có thu nhập thấp khoảng 5.000.000 đồng- 6.000.000 đồng/1 tháng. Vì vậy, việc chị Hoàng Thị H yêu cầu anh Triệu Phúc Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Triệu Quý P, chị Hoàng Thị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/ tháng đến khi con đủ 18 tuổi kể từ ngày 01/02/2022 là có căn cứ, phù hợp với điều kiện nuôi dưỡng, cấp dưỡng con chung của các đương sự, bảo đảm cho cháu Triệu Quý P có điều kiện phát triển tốt nhất nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị H xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, nguyên đơn chị Hoàng Thị H là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin

miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Triệu Phúc Q. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2016 đăng ký ngày 22/8/2016 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn)*

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Triệu Quý P, sinh ngày 15/11/2016 cho anh Triệu Phúc Qtrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng) cho con kể từ ngày 01/02/2022 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Hoàng Thị H thực hiện quyền này.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Huyền Trang